

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 396 /STC-VP

An Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2019

Về việc triệu tập CBCC, VC tham gia tập huấn lớp công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm ngân sách 2018 cho CBCC, VC làm công tác kế toán tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và cấp huyện

Kính gửi:

- Lãnh đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng TCKH huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch ngày 16/01/2019 của Sở Tài chính về Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm ngân sách 2018 cho CBCC, viên chức làm công tác kế toán tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Căn cứ Công văn số 331/STC-HCSN ngày 15/02/2019 của Sở Tài chính về việc đăng ký tập huấn công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm ngân sách 2018;

Trên cơ sở danh sách và số lượng cán bộ, công chức, viên chức đã đăng ký tham gia, Sở Tài chính thông báo triệu tập học viên tham dự các lớp tập huấn công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm ngân sách 2018, như sau:

I. Thời gian tập huấn : tổ chức 03 đợt tập huấn,

1. Lớp 1 :

- Danh sách học viên tham dự: 474 người, gồm:
 - + Các cơ quan, đơn vị HCSN cấp tỉnh: 366 người;
 - + Các cơ quan, đơn vị HCSN huyện Chợ Mới: 108 người.
- Thời gian tập trung và khai giảng : Lúc 7 giờ 30, ngày 28/02/2019; thời gian tập huấn (02 ngày, từ 28/02/2019 đến 01/3/2019).

2. Lớp 2 :

- Danh sách học viên tham dự: 457 người; gồm các cơ quan, đơn vị HCSN huyện An Phú: 99 người; Thoại Sơn: 118 người; Châu Thành: 86 người; Châu Phú 95 người; Châu Đốc: 59 người.
- Thời gian tập trung và khai giảng : Lúc 7 giờ 30, ngày 04/03/2019; thời gian tập huấn (02 ngày, từ 04/03/2019 đến 05/3/2019).

2. Lớp 3 :

- Danh sách học viên tham dự: 529 người; bao gồm các cơ quan, đơn vị HCSN các huyện: Tịnh Biên: 98 người; Tri Tôn: 96 người; Phú Tân: 93 người; Tân Châu: 85 người; Long Xuyên: 157 người.

- Thời gian tập trung và khai giảng: Lúc 7 giờ 30, ngày 06/03/2019; thời gian tập huấn (02 ngày, từ 06/03/2019 đến 07/3/2019).

II. Địa điểm tổ chức: Hội trường 600 - Trường Đại học An Giang.

III. Nội dung tập huấn: gồm 04 chuyên đề:

- **Chuyên đề 1:** Xử lý ngân sách cuối năm, quyết toán ngân sách hàng năm và thẩm định xét duyệt, thẩm định thông báo, tổng hợp quyết toán theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017.

- **Chuyên đề 2:** Lập, đọc, phân tích BCTC và BCQT theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017.

- **Chuyên đề 3:** Hướng dẫn phương pháp lập chứng từ kế toán, tổ chức công tác kế toán, kiểm soát nội bộ liên quan chứng từ kế toán theo quy định mới.

- **Chuyên đề 4:** Trình tự, phương pháp ghi sổ kế toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017.

IV. Thành phần tham dự: Theo danh sách đính kèm.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và Phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện làm đầu mối thông báo thời gian, địa điểm và cán bộ, công chức, viên chức có tên theo danh sách đính kèm được biết kịp thời để tham gia đầy đủ theo thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Diên Tân

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ TẬP HUẤN CÔNG TÁC XÉT DUYỆT, THẨM ĐỊNH,
THÔNG BÁO VÀ TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2018
LỚP 1: ngày 28/02/2019 đến 01/03/2019**

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
Tổng			474	
I	SỞ BAN NGÀNH CẤP TỈNH (366 người)			
1	Văn phòng Tỉnh ủy (17 người)			
1	1	Nguyễn Ngọc Sương	Phó Trưởng phòng TCD	
2	2	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Kế toán trưởng VPTU	
3	3	Trần Hữu Khoa	Chuyên viên TCD	
4	4	Trần Thị Phi Ni	Kế toán	
5	5	Phạm Thị Mỹ Dung	Kế toán	
6	6	Nguyễn Văn Ut	Kế toán	
7	7	Huỳnh Hồng Anh	Kế toán	
8	8	Nguyễn Văn Beo	Ủy viên UBKT	
9	9	Lê Minh Trung	Trưởng phòng NV3	
10	10	Ngọc Duy Lam	Phó Trưởng phòng NV3	
11	11	Lê Trúc Phương	Chuyên viên NV3	
12	12	Vân Thị Ngọc Phương	Kế toán trưởng	
13	13	Đặng Thị Phương Lan	Kế toán trưởng	
14	14	Diệp Thúy	Kế toán trưởng	
15	15	Lê Quốc An	Kế toán trưởng	
16	16	Nguyễn Phương Thảo	Kế toán	
17	17	Trịnh Ngọc Hằng Hà	Kế toán	
2	Văn phòng UBND tỉnh (03 người)			
18	1	Nguyễn Thị Phi Nga	Kế toán trưởng	
19	2	Lê Thị Chúc Loan	Kế toán	
20	3	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	Kế toán	
3	VP Hội đồng nhân dân tỉnh (02 người)			
21	1	Nguyễn Ngọc Hòa	PTP HCTCQT	
22	2	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	Kế toán	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (19 người)			
23	1	Trần Kim Ngân	Trưởng Phòng KHTC	
24	2	Trần Thị Loan Anh	PTP KHTC - VP Sở	
25	3	Đỗ Thị Thùy Trang	Kế toán - VP Sở	
26	4	Lâm Thị Bửu Dân	Kế toán	
27	5	Trần Thị Thu Em	Trưởng Phòng HCTH	
28	6	Nguyễn Thị Thu Trinh	Kế toán	
29	7	Phan Kim Nhị	Kế toán	
30	8	Đoàn Thị Đỗ Uyên	TP.Tài vụ-Kinh doanh	
31	9	Dương Phạm Chánh Trung	Kế toán	
32	10	Dương Thanh Khiết	Kế toán	
33	11	Châu Thị Mỹ Loan	Kế toán	
34	12	Nguyễn Thị Yên	Phó Tổng biên tập	
35	13	Lê Thụy Như Anh	Kế toán	
36	14	Lê Thị Xinh	PTP TCHC	
37	15	Đỗ Thu Thảo	Kế toán	
38	16	Nguyễn Phương Hồng	Kế toán	
39	17	Lý Kim Cúc	PTP TCHC	
40	18	Nguyễn Bình An	Kế toán	
41	19	Phạm Thị Kim Thoa	Kế toán	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
5	Sở Giáo dục và Đào tạo (52 người)			
42	1	Phạm Thị Anh Tiên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kê toán
43	2	Trần Thị Hồng Giang	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kê toán
44	3	Hồ Công Hiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kê toán
45	4	Nguyễn Thị Mỹ	THPT An Phú	Kê toán
46	5	Nguyễn Thị Quen	THPT Quốc Thái	Kê toán
47	6	Hồ Thị Minh Hương	THCS và THPT Vĩnh Lộc	Kê toán
48	7	Từ Thị Thanh Thảo	THPT Chuyên Thủ Khoa Nghĩa	Kê toán
49	8	Nguyễn Thị Thơ	PT DTNT THPT An Giang	Kê toán
50	9	Lưu Cẩm Huệ	THPT Võ Thị Sáu	Kê toán
51	10	Nguyễn Thị Ngọc Phương	THPT Châu Thị Tế	Kê toán
52	11	Nguyễn Thị Lệ Thủy	THPT Bình Mỹ	Kê toán
53	12	Hồ Thị Hồng Hạnh	THPT Thanh Mỹ Tây	Kê toán
54	13	Huỳnh Thị Hoàng	THCS và THPT Bình Long	Kê toán
55	14	Quách Thị Ngọc Bích	THPT Châu Phú	Kê toán
56	15	Nguyễn Văn Vũ	THPT Trần Văn Thành	Kê toán
57	16	Trần Bảo Yên	THPT Vĩnh Bình	Kê toán
58	17	Nguyễn Thị Ngọc Châu	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Kê toán
59	18	Nguyễn Thị Kim Danh	THPT Cần Đăng	Kê toán
60	19	Huỳnh Thị Bích Ut	THPT Châu Văn Liêm	Kê toán
61	20	Nguyễn Thị Hương	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Kê toán
62	21	Nguyễn Thị Bích Huệ	THPT Lương Văn Cù	Kê toán
63	22	Nguyễn Chí Thành	THPT Nguyễn Văn Hưởng	Kê toán
64	23	Cao Thị Minh Thi	THPT Ung Văn Khiêm	Kê toán
65	24	Nguyễn Thị Thủy Dương	THPT Huỳnh Thị Hưởng	Kê toán
66	25	Hoàng Thị Ngọc Anh	THPT Võ Thành Trinh	Kê toán
67	26	Phạm Thủy Hoa	THPT Chuyên Thoại Ngọc Hầu	Kê toán
68	27	Nguyễn Thị Thu Trang	THPT Nguyễn Công Trứ	Kê toán
69	28	Nguyễn Huỳnh Mai Duyên	Trẻ em Khuyết tật An Giang	Kê toán
70	29	Phan Thùy Mỹ Linh	THPT Long Xuyên	Kê toán
71	30	Trần Thị Phương Thảo	THPT Nguyễn Hiền	Kê toán
72	31	Nguyễn Thị Bé Hoa	THCS và THPT Mỹ Hòa Hưng	Kê toán
73	32	Lê Nguyễn Minh Thư	Trung tâm GDTX An Giang	Kê toán
74	33	Trần Thiện Duyên	THCS và THPT Phú Tân	Kê toán
75	34	Lê Thị Thanh Loan	THPT Nguyễn Chí Thanh	Kê toán
76	35	Trần Thị Thắm	THPT Bình Thạnh Đông	Kê toán
77	36	Trần Thiện Thanh Trúc	THPT Chu Văn An	Kê toán
78	37	Huỳnh Thị Huỳnh Liên	THPT Hòa Lạc	Kê toán
79	38	Nguyễn Thị Kim Quyên	THPT Nguyễn Quang Diệu	Kê toán
80	39	Nguyễn Văn Trung	THPT Vĩnh Xương	Kê toán
81	40	Vương Thị Bích Thu	THPT Đức Trí	Kê toán
82	41	Đặng Thủy Văn	THPT Châu Phong	Kê toán
83	42	Đoàn Nguyễn Vũ	THPT Tân Châu	Kê toán
84	43	Đào Thị Mỹ Dung	THPT Nguyễn Văn Thoại	Kê toán
85	44	Huỳnh Thị Trúc Giang	THPT Nguyễn Khuyến	Kê toán
86	45	Đặng Long Hải	THPT Vĩnh Trạch	Kê toán
87	46	Bùi Văn Long	THPT Vọng Thê	Kê toán
88	47	Trần Thị Ngọc Yến	THPT Tịnh Biên	Kê toán
89	48	Nguyễn Thị Cẩm Tú	THPT Chi Lăng	Kê toán
90	49	Nguyễn Thị Kim Loan	THPT Xuân Tô	Kê toán
91	50	Nguyễn Quốc Thư	THPT Ba Chúc	Kê toán
92	51	Nguyễn Văn Hải	THCS và THPT Cô Tô	Kê toán
93	52	Trần Thị Thủy Vy	THPT Nguyễn Trung Trực	Kê toán
6	Sở Y tế (70 người)			

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
94	1 Nguyễn Hữu Viên	Sở Y tế	Kế toán trưởng	
95	2 Lâm Ngọc Nguyên		Chuyên viên	
96	3 Võ Thị Phương Oanh	Chi cục DS - KHHGD	Nhân viên	
97	4 Nguyễn Thị Kim Ngọc	Chi cục ATVS TP	Kế toán trưởng	
98	5 Nguyễn An Huy		Nhân viên	
99	6 Nguyễn Bình Thu Nguyệt		Nhân viên	
100	7 Nguyễn Đăng Bảo Huy	TT y tế dự phòng tỉnh	Nhân viên	
101	8 Trương Thị Kiều		Nhân viên	
102	9 Nguyễn Thị Thu Diễm		Nhân viên	
103	10 Phan Thị Kim Ngân	TT PC HIV/AIDS	Phó trưởng phòng KHTC	
104	11 Phạm Thùy Dung	TT CS SKSS	Kế toán trưởng	
105	12 Huỳnh Quốc Điền		Kế toán	
106	13 Lê Thị Nguyệt Thanh	TT giám định pháp y	Phụ trách kế toán	
107	14 Nguyễn Lưu Thùy Trang	TT Kiểm dịch Y tế QT	Phụ trách kế toán	
108	15 Bùi Thị Kiều		Nhân viên	
109	16 Trần Thị Thanh Thảo	TT Giám định y khoa	Kế toán trưởng	
110	17 Trần Thị Kiều Loan	TT Kiểm nghiệm DP-MP	Kế toán trưởng	
111	18 Trần Thị Kim Tiền		Kế toán trưởng	
112	19 Hồ Phan Thiên Thảo	BV ĐKKV TT An Giang	Kế toán viên	
113	20 Trần Văn Tự		TP. TC-KT	
114	21 Lý Thanh Tuyền	BVĐK KV tỉnh	PP. TC-KT	
115	22 Nguyễn Thị Thanh Nguyệt		Kế toán	
116	23 Phạm Thị Ngọc Mai		Kế toán	
117	24 Phạm Thị Ý Loan		Phó Trưởng	
118	25 Bùi Nguyễn Trung Dung	BV Tim mạch AG	Kế toán trưởng	
119	26 Nguyễn Bá Thiện		Nhân viên	
120	27 Nguyễn Thị Tuyết Hồng		Phó phòng TCKT	
121	28 Diệp Thị Ngọc Lan	BV Sản - Nhi	Kế toán	
122	29 Dư Nguyễn Văn Tròn	BV ĐKKV Tân Châu	Nhân viên	
123	30 Lương Thị Thanh Tâm		Nhân viên	
124	31 Nguyễn Thành Hậu	BV M-TMH-RHM	TP.TC - KT	
125	32 Nguyễn Nguyệt Thoa		Kế toán	
126	33 Trương Thảo Uyên	TTYT Châu Đốc	Kế toán	
127	34 Trương Thị Mỹ Linh		Kế toán	
128	35 Dư Chí Tâm	TTYT Tân Châu	Kế toán trưởng	
129	36 Lê Quốc Tuấn		Trưởng phòng TCKT	
130	37 Huỳnh Văn Lắm	TTYT An Phú	Kế toán	
131	38 Phan Thị Bích Liễu		Kế toán	
132	39 Hoàng Thị Nga		Trưởng phòng TCKT	
133	40 Phan Dương Thành Long	TTYT Châu Phú	Kế toán	
134	41 Lê Thị Thủy An		Kế toán	
135	42 Diệp Văn Tùng		Phó phòng TCKT	
136	43 Trần Mai Thi	TTYT Châu Thành	Nhân viên	
137	44 Trần Văn Gia Lộc		Nhân viên	
138	45 Cao Thị Cẩm Nhung		Nhân viên	
139	46 Nguyễn Thị Hồng Thắm		Trưởng phòng TCKT	
140	47 Nguyễn Thị Thảo	TTYT Tri Tôn	Phó phòng TCKT	
141	48 Đỗ Hoàng Dũng		Nhân viên	
142	49 Dương Thị Kim Loan		Phó phòng Kế toán - KTT	
143	50 Nguyễn Thành Thới	TTYT Chợ Mới	Phó phòng Kế toán	
144	51 Phạm Ngọc Thùy Dương		Nhân viên	
145	52 Hồ Thị Bích Thu		Kế toán trưởng	
146	53 Đặng Ngọc Đẹp	TTYT Phú Tân	Nhân viên	
147	54 Trần Thị Quỳnh Thi		Nhân viên	
148	55 Nguyễn Thị Phương Nhung		Trưởng phòng Kế toán	

STT		Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
149	56	Lâm Văn Mỹ	TTYT Thoại Sơn	Phó phòng Kế toán	
150	57	Võ Thị Tuyết Hoa		Kế toán	
151	58	Phan Thanh Tùng		Kế toán	
152	59	Nguyễn Thị Thúy Nga	TTYT Tịnh Biên	Kế toán trưởng	
153	60	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	TT DS-KHHGD Long Xuyên	Phụ trách Kế toán	
154	61	Thị Thị Hạnh	TT DS-KHHGD Tân Châu	Phụ trách Kế toán	
155	62	Trần Thị Bích Lệ	TT DS-KHHGD Phú Tân	Phụ trách Kế toán	
156	63	Trần Thị Thu Sang	TT DS-KHHGD Tịnh Biên	Phụ trách Kế toán	
157	64	Nguyễn Thị Thanh Xuân	TT DS-KHHGD Chợ Mới	Phụ trách Kế toán	
158	65	Nguyễn Thị Thanh Nga	TT DS-KHHGD Châu Đốc	Phụ trách Kế toán	
159	66	Nguyễn Thị Ngọc Thọ	TT DS-KHHGD Châu Thành	Phụ trách Kế toán	
160	67	Nguyễn Thị Hồng Nhung	TT DS-KHHGD Tri Tôn	Phụ trách Kế toán	
161	68	Nguyễn Thị Thúy Nga	TT DS-KHHGD Châu Phú	Phụ trách Kế toán	
162	69	Tống Thị Xưa	TT DS-KHHGD An Phú	Phụ trách Kế toán	
163	70	Lê Thị Cẩm Loan	TT DS-KHHGD Thoại Sơn	Phụ trách Kế toán	
7	Sở Công thương (04 người)				
164	1	Phạm Quyết Chiến	Sở Công thương	Trưởng Phòng KHTCTH	
165	2	Nguyễn Thị Tô Thu		CV Phòng KHTCTH	
166	3	Huỳnh Quốc Bảo	TT Khuyến công	Phụ trách kế toán	
167	4	Phạm Thị Ngọc Liên		Phụ trách kế toán	
8	Sở Nông nghiệp & PTNT (29 người)				
168	1	Dương Thị Cẩm Vân	Sở NN & PTNT	Phụ trách Kế toán	
169	2	Ngô Thị Hồng Huệ		Kế toán	
170	3	Nguyễn Quỳnh Nga		Chuyên viên	
171	4	Trần Thị Huyền	CC Thủy lợi	Kế toán	
172	5	Nguyễn Thị Thùy Phương	CC Phát triển nông thôn	Kế toán	
173	6	Đỗ Thị Mỹ Dung	CC Chăn nuôi và Thú y	Kế toán	
174	7	Đoàn Minh Tâm		Kế toán	
175	8	Huỳnh Thị Mỹ Pha		Kế toán	
176	9	Lại Thị Xuân Hương	Trạm Chăn nuôi và Thú y Long Xuyên	Kế toán	
177	10	Nguyễn Đình Thị Thủy	Trạm Chăn nuôi và Thú y Châu Đốc	Kế toán	
178	11	Đỗ Thành Lợi	Trạm Chăn nuôi và Thú y Châu Thành	Kế toán	
179	12	Ngô Trí Dũng		Kế toán	
180	13	Lê Thanh Nhân		Kế toán	
181	14	Trương Thị Thanh Hồng	Trạm Chăn nuôi và Thú y Phú Tân	Kế toán	
182	15	Trần Phạm Quê Minh	Trạm Chăn nuôi và Thú y Châu Phú	Kế toán	
183	16	Lê Duy Hùng	Trạm Chăn nuôi và Thú y Chợ Mới	Kế toán	
184	17	Lê Duy Hùng	Trạm Chăn nuôi và Thú y Tri Tôn	Kế toán	
184	17	Tạ Mỹ Phương	Trạm Chăn nuôi và Thú y An Phú	Kế toán	
185	18	Trần Thị Mỹ Hằng	Trạm Chăn nuôi và Thú y Tân Châu	Kế toán	
186	19	Đặng Kim Loan	Trạm Chăn nuôi và Thú y Thoại Sơn	Kế toán	
187	20	Nguyễn Thành Tân	Trạm Chăn nuôi và Thú y Tịnh Biên	Kế toán	
188	21	Nguyễn Bình Đông	CC Kiểm lâm	Kế toán trưởng	
189	22	Trần Thị Kim Liên	CC Trồng trọt & BVTV	Kế toán	
190	23	Lê Thị Ngọc Yên	CC Thủy sản		
191	24	Nguyễn Thị Mềm	CC QLCL NLS & TS	Kế toán	
192	25	Trịnh Hoàn Bửu Long	TT Giống thủy sản	Kế toán	
193	26	Huỳnh Thị Kim Phương	TT Kỹ thuật và DV Nông nghiệp	Kế toán	
194	28	Nguyễn Kim Thu	TT Khuyến nông	Kế toán	
195	27	Lương Mạnh Khan	BQL Rừng phòng hộ và đặc dụng	Kế toán	
196	29	Trần Lương Phương Thảo	TT Nước sạch & VSMTNT	Kế toán	
9	Sở Tài nguyên và Môi trường (12 người)				
197	1	Lê Thị Tú Anh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phòng KH-TC	
198	2	Ngô Phương Vinh		Phòng KH-TC	
199	3	Nguyễn Thị Vân	CC Quản lý đất đai		
200	4	Lê Thị Hiếu	CC BVMT		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
201	5 Tô Thị Mỹ Xuân	TT Quan trắc và kỹ thuật TNMT		
202	6 Trần Hồng Phẩm			
203	7 Lương Quốc Tuấn	TT Phát triển quỹ đất		
204	8 Nguyễn Thị Thùy			
205	9 Phạm Minh Sang			
206	10 Trần Thị Thùy	VP ĐK đất đai		
207	11 Phạm Tân Phương	Quỹ BVMT		
208	12 Huỳnh Thị Như Quỳnh	TT CNTT TN & MT		
10 Sở Thông tin và Truyền thông (04 người)				
209	1 Nguyễn Thị Ngọc Nữ	Sở Thông tin và Truyền thông	Kế toán Sở	
210	2 Trần Thanh Việt Thư	TT DV CNTT&TT	Trưởng phòng Hành chính	
211	3 Võ Thị Huỳnh Anh		Kế toán	
212	4 Dương Thị Mộng Thủy	TT Tin học	Phó phòng Hành chính	
11 Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (17 người)				
213	1 Nguyễn Ngọc Phương	Sở LĐ-TB-XH	Phó Trưởng phòng KHTC	
214	2 Quách Anh Khoa	CC Phòng chống TNXH	Kế toán	
215	3 Lâm Kim Phụng	Trường TCN Tân Châu	Kế toán	
216	4 Phan Thị Ngọc Huyền		Kế toán	
217	5 Nguyễn Thị Thu Cúc	TT CTXH BVTE	Kế toán	
218	6 Huỳnh Thị Ngọc Hà	Trường TCN Châu Đốc	Kế toán	
219	7 Trần Thị Nguyệt Tiên	Quỹ Bảo trợ trẻ em	Kế toán	
220	8 Tô Lan Phương	Trường TCN Kỹ thuật - Công nghệ	Kế toán	
221	9 Lê Bảo Hiếu		Kế toán	
222	10 Võ Thị Thu		Kế toán	
223	11 Hoa Thị Trúc Giang	Trường TCN DTNT	Kế toán	
224	12 Dương Kim Thoa		Kế toán	
225	13 Trần Tổng Quang Triết	TT Bảo trợ xã hội	Kế toán	
226	14 Nguyễn Thanh Khiết	Cơ sở Điều trị cai nghiện ma túy	Kế toán	
227	15 Nguyễn Ngọc Vĩnh	TT Dịch vụ việc làm	Kế toán	
228	16 Phan Dương Huệ Loan		Kế toán	
229	17 Thiều Quang Phước	Trường TC Kinh tế - Kỹ thuật	Kế toán	
12 Sở Tư pháp (02 người)				
230	1 Huỳnh Thị Kim Hương	Sở Tư pháp	Kế toán Sở	
231	2 Nguyễn Minh Hiền	TT TG Pháp lý NN	Kế toán trưởng	
13 Sở Xây dựng (02 người)				
232	1 Đồng Thị Ngọc Chuông	Sở Xây dựng	Kế toán	
233	2 Huỳnh Thị Thanh Trang	TT Thẩm định xây dựng	Kế toán	
14 Sở Giao thông vận tải (07 người)				
234	1 Hồ Thị Mỹ Tuyền	Sở GTVT	Kế toán Sở	
235	2 Trần Thanh Tâm	Thanh tra GT	Kế toán Thanh tra GT	
236	3 Khru Phong Nhã			
237	4 Nguyễn Huy Cường	Trường KTNV		
238	5 Trương Ngọc Bích Uyên			
239	6 Trần Phi Giang	TT ĐK thủy bộ AG		
240	7 Lâm Thị Hiền	Bến xe khách Châu Đốc		
15 Sở Khoa học và Công nghệ (06 người)				
241	1 Lê Thái Định	Sở KHCN	Trưởng phòng KHTC	
242	2 Võ Thị Cẩm Hồng		Kế toán	
243	3 Nguyễn Trần Mai Trâm	Chi cục TCĐLCL	Kế toán	
244	4 Võ Hồng Thanh Thảo	TT Công nghệ sinh học	Kế toán	
245	5 Võ Thanh Hưng		Kế toán	
246	6 Phan Huỳnh Gia Khang	TT UDTB KH&CN	Kế toán	
16 Sở Kế hoạch và Đầu tư (03 người)				
247	1 Tăng Giang Nam	Sở KH và Đầu tư	Kế toán Sở	
248	2 Hồ Thị Kim Phụng	TT Hỗ trợ DN	Kế toán	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
249	3 Nguyễn Thị Thúy An	TT TĐ DA & ĐT	Kế toán	
17	Sở Nội vụ (05 người)			
250	1 Phạm Thị Thúy An	Sở Nội vụ	Kế toán VP Sở	
251	2 Phạm Thị Hồng Hạnh	Ban TĐ khen thưởng	Kế toán	
252	3 Tống Thị Mỹ Phụng	Ban Tôn giáo	Kế toán	
253	4 Nguyễn Thị Thu Lan	Chi cục VILT	Kế toán	
254	5 Hồ Mộng Thu	TT lưu trữ lịch sử tỉnh	Kế toán	
18	Sở Ngoại vụ (01 người)			
255	1 Nguyễn Thị Kim Quyên	Sở Ngoại vụ	Kế toán	
19	UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh (01 người)			
256	1 Đặng Hoàng Dung	UB MT Tổ quốc tỉnh	Kế toán	
20	Thanh tra tỉnh (01 người)			
257	1 Trần Bảo Châu	Thanh tra tỉnh	Kế toán trưởng	
21	Ban Dân tộc (02 người)			
258	1 Lâm Thị Huệ Tiên	Ban Dân tộc	Kế toán	
259	2 Đặng Thị Xuân Hoa		Chuyên viên	
22	Ban Quản lý khu kinh tế (02 người)			
260	1 Bùi Thị Kim Xuyên	BQL Khu kinh tế	Kế toán	
261	2 Nguyễn Thị Kiều Trang		Kế toán	
23	Tỉnh đoàn An Giang (03 người)			
262	1 Lê Thị Mỹ Linh	Tỉnh đoàn AG	Kế toán	
263	2 Đặng Thị Phương Thảo	Nhà thiếu nhi AG	Kế toán	
264	3 Phương Thị Cẩm Giang	TT Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp	Kế toán	
24	Trường Đại học An Giang (13 người)			
265	1 Trần Xuân Lâm	Trường ĐHAG		
266	2 Nguyễn Lan Tuyền			
267	3 Trác Ngọc Nhã			
268	4 Phạm Thị Bích Loan			
269	5 Mai Thị Kim Hải			
270	6 Đinh Thị Tâm			
271	7 Nguyễn Thanh Hoàng			
272	8 Dương Thị Ngọc Diệu	PT THSP		
273	9 Nguyễn Thị Mỹ Linh	TT Tin học		
274	10 Mai Kim The	TT Ngoại ngữ		
275	11 Nguyễn Thị Kim Chon	TT TNNL PTCD		
276	12 Lưu Vĩnh Nhứt Duy	TT NC KHXH&NV		
277	13 Mã Quang Thịnh	TT NC PTNT		
25	Trường Cao đẳng nghề An Giang (01 người)			
278	1 Nguyễn Thị Hương Giang	Trường Cao đẳng nghề An Giang		
26	Trường Chính trị Tôn Đức Thắng (01 người)			
279	1 Huỳnh Phước Hậu	Trường Chính trị TĐT	Kế toán	
27	Đài PTTH An Giang (06 người)			
280	1 Lâm Văn Khơ	Đài PTTH An Giang	PTP.TC-HC	
281	2 Trần Thị Hồng Hạnh		PTP.TC-HC	
282	3 Trần Trọng Trí		PTP.Dịch vụ & QC	
283	4 Nguyễn Diễm		Kế toán P.TC-HC	
284	5 Hồ Thị Trang Tâm		Kế toán P.TC-HC	
285	6 Võ Thị Kim Thoa		Kế toán P.TC-HC	
28	Trung tâm Xúc tiến TM & ĐT (01 người)			
286	1 Nguyễn Thành Triều	TT Xúc tiến TM & ĐT	Kế toán	
29	Hội LH Phụ nữ (01 người)			
287	1 Nguyễn Thị Mai Thảo	Hội LH Phụ nữ	Kế toán	
30	Hội Cựu chiến binh (01 người)			
288	1 Ngô Nguyễn Hoàng Yến	Hội Cựu chiến binh	Kế toán	
31	Hội Nông dân (03 người)			

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
289	1 Trương Võ Huỳnh Hiếu	Hội Nông dân	Kế toán	
290	2 Nguyễn Thị Thùy Dương			
291	3 Nguyễn Liêu Kha			
32	Hội Đông y (02 người)			
292	1 Huỳnh Nguyễn Thùy Trang	Hội Đông y	Kế toán	
293	2 Đoàn Hồng Nhung	TT Đông y chăm cứu	Kế toán	
33	Hội Người cao tuổi (01 người)			
294	1 Lê Minh Trí	Hội Người cao tuổi	Kế toán	
34	Hội Nạn nhân CĐDC/Dioxin (01 người)			
295	1 Lê Huỳnh Quang Duyên	Hội Nạn nhân CĐDC/Dioxin	Kế toán	
35	Hội Bảo trợ NTT-TMC-BNN (01 người)			
296	1 Lê Thị Mỹ An	Hội Bảo trợ NTT-TMC-BNN	Kế toán	
36	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị (01 người)			
297	1 Nguyễn Thị Thúy Linh	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	Kế toán	
37	Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật (02 người)			
298	1 Nguyễn Thị Thúy Hằng	Liên hiệp các hội KHKT	Tổng thư ký kiêm PTKT Chuyên viên	
299	2 Nguyễn Thị Hồng Nhung			
38	Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật (01 người)			
300	1 Văng Thị Tuyết Thu	Liên hiệp các Hội VHNT	Kế toán trưởng	
39	Hội Người mù (01 người)			
301	1 Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Hội Người mù	Kế toán	
40	Hội Người tù kháng chiến (02 người)			
302	1 Lâm Muội	Hội Người tù kháng chiến	Kế toán	
303	2 Phan Thị Thu Hồng		Nhân viên	
41	Hội Nhà báo (01 người)			
304	1 Phan Thị Hoa Đào	Hội Nhà báo	Kế toán	
42	Hội Luật gia (01 người)			
305	1 Phan Thị Thùy Linh	Hội Luật gia	Kế toán	
43	Hội Khuyến học (01 người)			
306	1 Trương Thị Thanh Hằng	Hội Khuyến học	Kế toán	
44	Hội Chữ thập đỏ (03 người)			
307	1 Tăng Tiểu Bình	Hội Chữ thập đỏ	Trưởng phòng Kế toán	
308	2 Nguyễn Thị Cẩm Ngân	TT NDNG&TMC Châu Đốc	Kế toán	
309	3 Nguyễn Thị Thu Thảo	TT GD TMC&NGCĐ Long Xuyên	Kế toán	
45	Liên minh Hợp tác xã (01 người)			
310	1 Nguyễn Văn Lang	Liên minh HTX	Kế toán	
46	Hiệp hội nghề nuôi và CBTS (01 người)			
311	1 Hứa Phượng Kiều	Hiệp hội nghề nuôi và CBTS	Kế toán	
47	BQL Di tích VH Ốc Eo (01 người)			
312	1 Nguyễn Duy Thanh	BQL Di tích VH Ốc Eo	Kế toán	
48	Trường Cao đẳng Y tế (02 người)			
313	1 Mạch Kim Tường	Trường Cao đẳng Y tế	Kế toán trưởng	
314	2 Đoàn Nguyễn Kim Phượng		Kế toán	
49	TT Thẩm định và Dịch vụ Tài chính (03 người)			
315	1 Nguyễn Thị Thúy Hằng	TT Thẩm định và DVTC	Phó Trưởng phòng HCTH	
317	2 Trần Anh Châu		Chuyên viên	
318	3 Nguyễn Bích Phương		Nhân viên	
50	SỞ TÀI CHÍNH AN GIANG (48 người)			
319	1 Trịnh Trung Tín	Phòng Quản lý Ngân sách	Phó Trưởng phòng	
320	2 Phạm Kim Hai		Phó Trưởng phòng	
321	3 Bùi Thị Tuyền		Cán sự	
322	4 Phạm Thị Quỳnh Giao		Chuyên viên	
323	5 Mai Thanh Sự		Chuyên viên	
324	6 Mai Thị Cẩm Thi		Chuyên viên	
325	7 Nguyễn Thị Diễm Trang		Chuyên viên	

STT		Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
326	8	Nguyễn Thành Trí	Phòng tài chính Hành chính SN	Chuyên viên	
327	9	Hồ Thị Kim Anh		Phó Trưởng phòng	
328	10	Lê Thị Thùy Trang		Phó Trưởng phòng	
329	11	Nguyễn Duy Quang		Chuyên viên	
330	12	Nguyễn Văn Khoa		Chuyên viên	
331	13	Trịnh Thị Ngọc Anh		Chuyên viên	
332	14	Huỳnh Thị Mộng Tiên		Chuyên viên	
333	15	Đinh Ngọc Thanh Tuyền		Chuyên viên	
334	16	Phan Thái Ngân		Chuyên viên	
335	17	Phạm Kim Ánh		Trưởng phòng	
336	18	Mai Thị Trúc Đào	Phòng Quản lý Giá Công sản	Phó Trưởng phòng	
337	19	Huỳnh Văn Lành		Phó Trưởng phòng	
338	20	Vương Thị Mận		Cán sự	
339	21	Thái Thị Bích Tuyền		Chuyên viên	
340	22	La Kim Ngân		Chuyên viên	
341	23	Nguyễn Hữu Thức		Chuyên viên	
342	24	Đào Ngọc Thanh Thủy		Trưởng phòng	
343	25	Cao Thành Nghiễm		Chuyên viên	
344	26	Nguyễn Trung Tín		Chuyên viên	
345	27	Tô Kim Thủy		Văn phòng Sở	Phụ trách kế toán
346	28	Lê Thị Hậu	Chuyên viên		
347	29	Châu Ngọc Tâm	Chánh Thanh tra		
348	30	Trần Văn Sơn	Phó Thanh tra		
349	31	Trương Công Thọ	Phó Thanh tra		
350	32	Nguyễn Thanh Hòa	Thanh tra viên		
351	33	Vương Phước Thành	Thanh tra viên		
352	34	Nguyễn Thị Thùy Trang	Thanh tra viên		
353	35	Võ Thanh Phong	Thanh tra viên		
354	36	Thái Chí Sanh	Thanh tra viên		
355	37	Lý Phương Thảo	Phòng Tài chính Đầu tư	Thanh tra viên	
356	38	Phạm Hữu Khiêm		Trưởng phòng	
357	39	Lê Quốc Bình		Phó Trưởng phòng	
358	40	Nguyễn Lê Bảo Trân		Chuyên viên	
359	41	Phạm Hữu Tín		Chuyên viên	
360	42	Lâm Mỹ Thanh		Chuyên viên	
361	43	Đặng Mai Khanh		Chuyên viên	
362	44	Lê Minh Hùng		Chuyên viên	
363	45	Trần Đình Thư		Phó Trưởng phòng	
364	46	Vương Đại Dương		Phòng Tài chính doanh nghiệp	Chuyên viên
365	47	Nguyễn Thị Kim Thi	Chuyên viên		
366	48	Lê Thị Thùy My	Chuyên viên		
50	HUYỆN CHỢ MỚI (108 người)				
367	1	Nguyễn Tuấn Nghiệp	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Kế toán trưởng	
368	2	Kha Thùy Châu	"	CB Chuyên quản	
369	3	Nguyễn Thị Lệ Thu	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán	
370	4	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Văn phòng Huyện Ủy	Kế toán	
371	5	Võ Thanh Hương	Thanh tra	Kế toán	
372	6	Phan Thị Thanh Hằng	Phòng Nội vụ	Kế toán	
373	7	Võ Thanh Loan	Phòng Văn hóa - Thông tin	Kế toán	
374	8	Võ Thị Ngọc Bích	Phòng Tư Pháp	Kế toán	
375	9	Trần Thị Hoa Liễu	Ủy ban MTTQ	Kế toán	
376	10	Nguyễn Phước Nguyên	Ban điều hành bến xe tàu	Kế toán	
377	11	Thái Thị Ngọc Trân	Huyện Đoàn	Kế toán	
378	12	Võ Thị Kim Thanh	Hội Phụ nữ	Kế toán	
379	13	Mai Phú Cường	Hội Đồng Y	Kế toán	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
380	14 Nguyễn Thị Như Ngọc	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kế toán	
381	15 Lê Thị Huyền Trân	Phòng LĐTB-XH	Kế toán	
382	16 Đàm Thị Huỳnh Mai	Phòng Y Tế	Kế toán	
383	17 Lưu Nguyễn Bảo Anh	Hội Chữ Thập Đỏ	Kế toán	
384	18 Võ Thanh Cúc	Trung tâm BDCT	Kế toán	
385	19 Phạm Thị Ánh Hồng	Trung tâm Văn hóa TT	Kế toán	
386	20 Nguyễn Hữu Định	Phòng NN&PTNT	Kế toán	
387	21 Trần Phước Hội	Phòng Tài nguyên - MT	Kế toán	
388	22 Võ Thanh Liên	Đài truyền thanh	Kế toán	
389	23 Mạch Thị Ngọc Chức	PGD & ĐT Chợ Mới	Kế toán	
390	24 Nguyễn Chí Lý	MG An T Trung	Kế toán	
391	25 Nguyễn T Kim Xuyên	MG Bình P Xuân	Kế toán	
392	26 Trần Thị Phương Hồng	MG Hòa An	Kế toán	
393	27 Nguyễn Thị Bích Lê	MG Hòa Bình	Kế toán	
394	28 Lê Thị Bích Vân	MG Hội An	Kế toán	
395	29 Bùi Thị Thúy Loan	MG Kiến An	Kế toán	
396	30 Nguyễn Thị Hồng Xuân	MG Kiến Thành	Kế toán	
397	31 Nguyễn Thị Thúy Hằng	MG Long Điền A	Kế toán	
398	32 Lê Quốc Hùng	MG Long Điền B	Kế toán	
399	33 Mai Nguyễn Lê Xuân	MG Long Giang	Kế toán	
400	34 Nguyễn T Hồng Nhung	MG Long Kiến	Kế toán	
401	35 Lê Thị Cẩm Loan	MG. Mỹ An	Kế toán	
402	36 Hồ Thị Thúy Liễu	MG Mỹ Hiệp	Kế toán	
403	37 Hồ Thanh Trúc	MG Mỹ Hội Đồng	Kế toán	
404	38 Lê Thị Mỹ Trang	MG Nhơn Mỹ	Kế toán	
405	39 Bùi Thị Minh Nhựt	MG Tân Mỹ	Kế toán	
406	40 Nguyễn T Thanh Thúy	MG TT Chợ Mới	Kế toán	
407	41 Trần Thị Thơ	MN TT Chợ Mới	Kế toán	
408	42 Nguyễn Thị Tô Loan	MN TT Mỹ Luông	Kế toán	
409	43 Ngô Thị Thanh Thúy	Trường TH A An T. Trung	Kế toán	
410	44 Tô Thị Diễm Trang	Trường TH B An T. Trung	Kế toán	
411	45 Võ Thúy An	Trường TH A Bình P. Xuân	Kế toán	
412	46 Nguyễn Thị Ánh Hồng	Trường TH B Bình P. Xuân	Kế toán	
413	47 Đỗ Bích Vân	Trường TH A Hòa An	Kế toán	
414	48 Lý Xuân Dung	Trường TH B Hòa An	Kế toán	
415	49 Nguyễn Thanh Liêm	Trường TH C Hòa An	Kế toán	
416	50 Huỳnh Văn Thanh	Trường TH A Hòa Bình	Kế toán	
417	51 Mai Thị Ngưng	Trường TH B Hòa Bình	Kế toán	
418	52 Lê Thị Kim Quyên	Trường TH A Hội An	Kế toán	
419	53 Trần Minh Thiện	Trường TH B Hội An	Kế toán	
420	54 Trần Hoàng Bảy	Trường TH C Hội An	Kế toán	
421	55 Lê Hồng Thắm	Trường TH A Kiến An	Kế toán	
422	56 Võ Thanh Phụng	Trường TH B Kiến An	Kế toán	
423	57 Nguyễn Thị Thúy Diễm	Trường TH C Kiến An	Kế toán	
424	58 Trần Thị Trường An	Trường TH A Kiến Thành	Kế toán	
425	59 Nguyễn Thị Đông Nghi	Trường TH B Kiến Thành	Kế toán	
426	60 Trương Thị Thu	Trường TH C Kiến Thành	Kế toán	
427	61 Trương Thị Bích Phượng	Trường TH Triệu Thị Trinh	Kế toán	
428	62 Lâm Thị Ngọc Lan	Trường TH Phù Đồng	Kế toán	
429	63 Nguyễn Văn Triệt	Trường TH Lê Hồng Phong	Kế toán	
430	64 Lê Hữu Phước	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	Kế toán	
431	65 Huỳnh Thị Ngọc	Trường TH Quang Trung	Kế toán	
432	66 Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Trường TH A Long Giang	Kế toán	
433	67 Ngô Thị Thảo Em	Trường TH B Long Giang	Kế toán	
434	68 Nguyễn Hoàng Phi Yên	Trường TH C Long Giang	Kế toán	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ghi chú
433	67	Ngô Thị Thảo Em	Trường TH B Long Giang	Kê toán
434	68	Nguyễn Hoàng Phi Yến	Trường TH C Long Giang	Kê toán
435	69	Nguyễn Thị Kim Như	Trường TH A Long Kiên	Kê toán
436	70	Nguyễn Lâm Châu Bảo	Trường TH B Long Kiên	Kê toán
437	71	Nguyễn Thanh Hiền	Trường TH A Mỹ An	Hiệu trưởng
438	72	Nguyễn Thị Thúy Quyên	Trường TH B Mỹ An	Kê toán
439	73	Nguyễn Thị Tô Uyên	Trường TH A Mỹ Hiệp	Kê toán
440	74	Võ Thị Mai Hương	Trường TH B Mỹ Hiệp	Kê toán
441	75	Lưu Thiên Khoa	Trường TH D Mỹ Hiệp	Kê toán
442	76	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trường TH A Mỹ Hội Đông	Kê toán
443	77	Nguyễn Hồng Nhut	Trường TH B Mỹ Hội Đông	Kê toán
444	78	Lê Thị Bích Tuyền	Trường TH C Mỹ Hội Đông	Kê toán
445	79	Ngô Thị Diệu	Trường TH A Nhon Mỹ	Kê toán
446	80	Nguyễn Trọng Tuấn	Trường TH B Nhon Mỹ	Kê toán
447	81	Nguyễn Thị Trinh Nữ	Trường TH C Nhon Mỹ	Giáo viên
448	82	Mạch Hữu Hón	Trường TH A Tân Mỹ	Kê toán
449	83	Dương Thị Ngọc Bích	Trường TH B Tân Mỹ	Kê toán
450	84	Võ Thị Bích	Trường TH C Tân Mỹ	Kê toán
451	85	Huỳnh Trung Nhật	Trường TH A Thị trấn Chợ Mới	Kê toán
452	86	Nguyễn Thành Phi	Trường TH B Thị trấn Chợ Mới	Kê toán
453	87	Nguyễn Thị Phi Em	Trường TH A TT Mỹ Lương	Kê toán
454	88	Diễn Thị Thu Thủy	Trường TH B TT Mỹ Lương	Kê toán
455	89	Lê Thùy Thuộc Dược	Trường TH C TT Mỹ Lương	Kê toán
456	90	Nguyễn Thanh Sang	Trường THCS Dương Bình Giang	Kê toán
457	91	Lương Thị Kim Thi	Trường THCS Nguyễn Thanh Sơn	Kê toán
458	92	Lê Thị Minh Trang	Trường THCS Nguyễn Văn Cưng	Kê toán
459	93	Nguyễn Hồng Koong	Trường THCS Nguyễn Văn Tây	Kê toán
460	94	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Trường THCS Lê Hùng Nhượng	Kê toán
461	95	Võ Hữu Thiện	Trường THCS Nguyễn Văn Ba	Kê toán
462	96	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Trường THCS Lê Triệu Kiệt	Kê toán
463	97	Nguyễn Thanh Hiền	Trường THCS Lê Tín Đôn	Kê toán
464	98	Lê Thị Thanh Giang	Trường THCS Võ Anh Đăng	Kê toán
465	99	Tôn Diễm Nhị	Trường THCS Nguyễn Cao Cảnh	Kê toán
466	100	Nguyễn Thị Mai Thảo	Trường THCS Long Giang	Kê toán
467	101	Nguyễn Thị Kim Ngân	Trường THCS Đoàn Bảo Đức	Kê toán
468	102	Trần Thị Ánh Hà	Trường THCS Hoàng Hiệp	Kê toán
469	103	Nguyễn Thị Kim Phụng	Trường THCS Trương Công Thận	Kê toán
470	104	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	Trường THCS Nguyễn Kim Nha	Kê toán
471	105	Nguyễn Thị Phương Loan	Trường THCS Phan Thành Long	Kê toán
472	106	Hồ Văn Hậu	Trường THCS Nguyễn Văn Thư	Kê toán
473	107	Nguyễn Thị Kiều Nhi	Trường THCS Nguyễn Đăng Sơn	Kê toán
474	108	Trần Thị Ngọc Huyền	Trường THCS Nguyễn Quang Sáng	Kê toán

An Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Người tổng hợp

CHÁNH VĂN PHÒNG

Mai Xuân Thủy

Trần Thị Hương



Nguyễn Điện Tân